

Số/No.: 03./2025/NQ-HDQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 04 năm 2025
Ho Chi Minh city, April 01, 2025

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG COTECCONS
RESOLUTION

BOARD OF DIRECTORS OF COTECCONS CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;
In pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly on 17th June 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
In pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly on 26th November 2019;
- Căn cứ Điều Lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons (“Điều Lệ”);
Pursuant to the Charter of Coteccons Construction Joint Stock Company (“Charter”);
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2024 số 08/2024/NQ-DHCD ngày 19 tháng 10 năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons;
Pursuant to the Resolution of the AGM for the fiscal year 2024 No. 08/2024/NQ-DHCD dated 19th October 2024 of Coteccons Construction Joint Stock Company;
- Căn cứ Biên bản Hội đồng quản trị số 03./2025/BBH-HDQT ngày 01/04/2025 của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons.
In pursuant to Minutes Meeting of the Board of Directors No. 03./2025/BBH-HDQT dated 01/04/2025 of Coteccons Construction Joint Stock Company.

QUYẾT ĐỊNH/DECIDES:

Điều 1. Thông qua việc triển khai Phương án bán cổ phiếu quỹ cho Cán bộ nhân viên theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP), cụ thể như sau:

Article 1: Approval of the execution of the plan to sell treasury shares to employees under the Employee Stock Ownership Program (ESOP), details are as follows:

1. Thông tin chung/ General Information

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons
Securities name: Shares of Coteccons Construction Joint Stock Company
- Mã chứng khoán
Ticker: CTD
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
Securities type: Common Share
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

Par value: 10,000 VND/ share

- e. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 103.633.261 cổ phiếu
Number of issued shares: 103,633,261 shares
- f. Số lượng cổ phiếu quỹ: 3.703.247 cổ phiếu
Treasury Shares: 3,703,247 shares
- g. Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành: 99.930.014 cổ phiếu
Number of shares in circulation 99,930,014 shares.

2. Phương án bán cổ phiếu quỹ cho Cán bộ nhân viên theo Chương trình ESOP ***The plan to sell treasury shares to employees under the ESOP Program***

- a. Mục đích bán cổ phiếu quỹ: Giữ chân nhân tài, hướng đến sự gắn bó lâu dài đối với các nhân sự chủ chốt trong Công ty và Công ty con.
Purpose of selling treasury shares: To retain valuable human resources, and to foster a long-term bond with the key personnel of the Company and its subsidiaries.
- b. Số lượng cổ phiếu quỹ dự kiến bán: 1.500.000 cổ phiếu, chiếm 1,5%/ số cổ phiếu đang lưu hành
Expected number of treasury shares to be sold: 1,500,000 shares, accounting for 1.5% of circulation shares.
- c. Giá bán: 10.000 đồng/ cổ phiếu.
Selling price: 10,000 VND/ share.
- d. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 15.000.000.000 đồng
Total issuance value: 15,000,000,000 VND
- e. Đối tượng được mua cổ phiếu quỹ: Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Tổng Giám đốc, các Cán bộ Quản lý chủ chốt và các cán bộ nhân viên khác của Công ty và các Công ty con.
Beneficiaries: Member of the Board of Directors, Member of the Board of Management, Key Management Officer and other employees of the Company and its subsidiaries.
- f. Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng: Theo quy định tại Quy chế ESOP.
Allocation method: In accordance to the ESOP Issuance Regulation.
- g. Thời gian thực hiện: Sau khi UBCKNN thông báo đã nhận đầy đủ tài liệu báo cáo bán cổ phiếu quỹ theo Chương trình ESOP.
Implementation time: After receiving the SSC confirmation on the completeness of the issuance dossier.

- h. Hạn chế chuyển nhượng: Trong vòng (01) năm kể từ ngày kết thúc đợt bán cổ phiếu quỹ, trừ trường hợp xử lý cổ phiếu bị thu hồi theo Quy chế ESOP được Hội đồng quản trị thông qua.

Transfer restrictions: Within (01) years from the end of the issue, except in the case of handling revoked shares according to the ESOP Regulations approved by the Board of Directors.

- i. Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt bán cổ phiếu quỹ: Toàn bộ số tiền thu được sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động cho Công ty.

Plan to use money from the issuance: The entire money will be used to add working capital for the Company.

- j. Phương án xử lý cổ phiếu không bán hết: HĐQT quyết định phân phối tiếp cho đối tượng là người lao động khác phù hợp với mục đích của chương trình với giá bán và thời gian hạn chế chuyển nhượng không thay đổi.

The plan to handle unsold shares: The BODs decides to continue distributing to other employees, suitable for ESOP with the same of selling price and Transfer restrictions.

- k. Phương thức xử lý chênh lệch giữa giá mua cổ phiếu quỹ và giá bán: được bù đắp từ Thặng dư vốn cổ phần theo Báo cáo tài chính riêng kiểm toán hoặc soát xét gần nhất.

Method of handling the difference between the purchase price of treasury shares and the selling price: compensated from share capital surplus according to the most recent audited or reviewed Financial Statements.

- l. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Công ty cam kết phương án triển khai chương trình ESOP đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty theo quy định của pháp luật.

Foreign ownership ratio: The company commits to implementing the ESOP program in a manner that ensures compliance with the legal regulations regarding the maximum foreign ownership ratio allowed for the company.

- m. Phương thức giao dịch: Chuyển quyền sở hữu qua Tổng Công ty lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC).

Transaction method: Ownership transfer via the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation.

- n. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản

Payment method: Bank transfer

- o. Thông tin Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu:

Escrow account for receiving payment:

+ Tên Tài khoản/ *Account name*: Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons

+ Số tài khoản/ *Account number*: 19020059508034

+ Tên Ngân hàng/ *Bank*: Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam - Dịch vụ Vận hành Khách hàng Doanh nghiệp.

Điều 2. Thông qua các điều sau:

Article 2. Approving the followings:

- a. Thông qua ban hành Quy chế ESOP, danh sách cán bộ, công nhân viên và số lượng cổ phiếu chào bán cho cán bộ, công nhân viên của Công ty đính kèm theo Nghị quyết này.
Approving the issuance of the ESOP Issuance Regulation, the list of officers and employees and the shares allocation attached to this Resolution.
- b. Thông qua toàn bộ hồ sơ của đợt bán cổ phiếu quỹ, bao gồm tất cả các tài liệu báo cáo bán cổ phiếu quỹ theo Chương Trình ESOP và nộp hồ sơ cho UBCKNN theo quy định.
Approval of the entire file for the mutual fund stock sale, comprising all documents reporting the sale of mutual fund shares under the ESOP Program and submission of the dossier to the Securities and Exchange Commission as stipulated.
- c. Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để triển khai phương án báo cáo bán cổ phiếu quỹ theo Chương Trình ESOP theo Phương án bán cổ phiếu quỹ nêu trên; Ký các văn bản, tài liệu và chứng từ có liên quan đến Phương án bán cổ phiếu quỹ như đã nêu trên theo đúng nội dung Nghị quyết Hội đồng quản trị và phù hợp với quy định pháp luật.
Assigning the Chairman of the Board of Directors of the Company to carry out all necessary procedures to implement the ESOP stock sale reporting plan according to the outlined stock sale plan. Signing all relevant documents, papers, and certificates related to the ESOP stock sale plan mentioned above in accordance with the content of BOD' Resolution and in compliance with legal regulations.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Article 3. Effectiveness

Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám Đốc, các thành viên/phòng/ban có liên quan của Công Ty và các cá nhân nêu trên chịu trách nhiệm thực hiện Nghị Quyết này.

The members of the BOD, the Board of Management, relevant members/departments of the Company and the mentioned-above individuals shall be responsible to implement this Resolution.

Nơi nhận/ Copy and send to:

- Như Điều 3/ *As article 3;*
- Lưu tại Công Ty/ *Kept at the Company*

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH/CHAIRMAN**



BOLAT DUSENOV



QUY CHẾ

**BÁN CỔ PHIẾU QUỸ THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO
NGƯỜI LAO ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT SỐ: 08/2024/NQ-DHCD
NGÀY 19/10/2024 CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2025/NQ-HDQT ngày 01/04/2025 của Hội đồng Quản
trị Công ty Cổ phần Xây dựng Cotecons)*



Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Quy chế bán cổ phiếu quỹ theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (“**Quy chế**”) áp dụng đối với cán bộ nhân viên đủ tiêu chuẩn được quy định cụ thể tại Điều 8, Điều 9 của Quy chế.

Điều 2. CÁC KHÁI NIỆM VÀ THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

Trong Quy chế này, ngoại trừ ngữ cảnh và nội dung quy định thể hiện khác đi, các khái niệm và từ viết tắt dưới đây được hiểu như sau:

▪ Công ty	:	Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons
▪ CBNV	:	Cán bộ nhân viên
▪ CBQL	:	Cán bộ Quản lý chủ chốt
▪ Cổ Phiếu	:	Cổ phiếu của Công ty
▪ Cổ Phiếu ESOP	:	Cổ phiếu quỹ được bán cho người lao động theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty
▪ Chương trình ESOP	:	Chương trình bán cổ phiếu quỹ theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty
▪ HĐLĐ	:	Hợp đồng lao động
▪ HĐQT	:	Hội Đồng Quản Trị của Công ty
▪ Quy chế, Quy chế ESOP	:	Quy chế bán cổ phiếu quỹ theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty
▪ UBCKNN	:	Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước

Điều 3. MỤC ĐÍCH BÁN CỔ PHIẾU QUỸ

Chương trình bán cổ phiếu quỹ theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty nhằm mục đích khích lệ tinh thần cán bộ nhân viên, giữ chân nhân tài, hướng đến sự gắn bó lâu dài đối với các nhân sự chủ chốt trong Công ty và Công ty con thông qua việc:

- Tạo thêm quyền lợi khác cho những CBNV này ngoài tiền lương.
- Gắn kết hiệu quả lao động của CBNV với lợi ích chung và sự phát triển của toàn Công ty.
- Cùng chia sẻ lợi ích với Công ty khi Công ty đạt được những thành công trong tương lai.
- Huy động thêm nguồn vốn kinh doanh cho Công ty.

Điều 4. Ý NGHĨA CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Chương trình ESOP cho phép CBNV cùng hưởng giá trị gia tăng mà Công ty tạo ra đồng thời đạt được những mục tiêu:
 - a. Ghi nhận những đóng góp của CBNV cho Công ty;
 - b. Thu hút và gắn bó lâu dài những cán bộ chủ chốt tâm huyết, giàu năng lực, kinh nghiệm và nhân viên giỏi;
 - c. Khuyến khích, nâng cao vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của các cán bộ chủ chốt, nhân viên giỏi trong Công ty;
 - d. Gắn lợi ích của nhân viên với lợi ích của Công ty; tạo động lực để nhân viên cùng phấn đấu và chia sẻ những thành công của Công ty;
 - e. Đãi ngộ xứng đáng cho nhân viên.
2. Đối với CBNV
 - a. Có động lực làm việc, đồng hành và gắn bó với sự phát triển của Công ty;
 - b. Được hưởng các lợi ích khi công ty tăng trưởng;
 - c. Thu hút những nhân lực xuất sắc mới và giữ chân những người tài giỏi trong Công ty.
3. Đối với Công ty
 - a. Tạo dựng được đội ngũ CBNV, lãnh đạo giỏi có kinh nghiệm, chuyên môn cao gắn bó lâu dài cùng Công ty.
 - b. Hạn chế lượng tiền mặt phải đưa ra cho các chương trình phúc lợi;
 - c. Giá trị Công ty gia tăng sẽ thu hút được nhiều nhà đầu tư lớn đầu tư vào Công ty, đáp ứng các mục tiêu chiến lược và phát triển trong dài hạn;
 - d. Hình ảnh Công ty ngày càng được nâng cao và tạo hiệu ứng tốt trong xã hội;
4. Đối với cổ đông
 - a. Giá trị tài sản của cổ đông tăng lên do Công ty tăng trưởng tốt;
 - b. Hạn chế bớt việc chi tiền mặt từ lợi nhuận Công ty chi thưởng cho CBNV nên tăng lợi ích cho các cổ đông;
 - c. Tạo sự ổn định về mặt nhân sự, từ đó, góp phần tạo sự ổn định trong hoạt động của Công ty.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ VIỆC BÁN CỔ PHIẾU QUỸ VÀ ĐIỀU KIỆN KÈM THEO

Điều 5. CỔ PHIẾU QUỸ THỰC HIỆN BÁN

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây dựng Cotecons
2. Tổng số cổ phiếu quỹ thực hiện bán: 1.500.000 cổ phiếu
3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Giá bán: 10.000 đồng/cổ phiếu

6. Tổng giá trị bán theo mệnh giá: 15.000.000.000 đồng
7. Đối tượng bán: Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Tổng Giám đốc, các Cán bộ Quản lý chủ chốt và các cán bộ nhân viên khác của Công ty và các Công ty con đủ tiêu chuẩn được quy định cụ thể tại Điều 9 của Quy chế này.
8. Hạn chế chuyển nhượng: Hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt bán cổ phiếu quỹ (*ngày kết thúc đợt bán cổ phiếu là ngày kết thúc việc thu tiền mua cổ phiếu của người lao động*).

Điều 6. ĐIỀU KIỆN KÈM THEO CỔ PHIẾU QUỸ ĐƯỢC BÁN

CBNV được nhận cổ phiếu phát hành thêm theo Quy chế ESOP được xem là đồng ý với điều kiện kèm theo cũng như tất cả các quy định khác của Công ty có liên quan, trong đó chủ yếu bao gồm:

1. Thời gian hạn chế chuyển nhượng quy định tại Khoản 8 Điều 5. Hạn chế chuyển nhượng bao gồm cả việc hạn chế tặng, cho, góp vốn, dùng làm phần thưởng hoặc bất kỳ hình thức nào khác có thể dẫn đến việc thay đổi người sở hữu cổ phiếu.
2. Nộp đầy đủ tiền mua cổ phiếu trong thời hạn thông báo của HĐQT.
3. Tự chịu trách nhiệm nộp thuế thu nhập cá nhân hoặc bất kỳ khoản thuế, phí nào khác phát sinh từ việc được nhận cổ phiếu phát hành thêm; thực hiện các quyền phát sinh từ cổ phiếu và chuyển nhượng cổ phiếu sau khi hết thời gian hạn chế.
4. Công ty không có bất kỳ cam kết nào dù bằng văn bản hay hàm ý bảo đảm giá trị cổ phiếu, sự pha loãng cổ phiếu xảy ra trước và sau khi phát hành cổ phiếu theo Quy chế ESOP này. CBNV có trách nhiệm tìm hiểu thông tin và được quyền quyết định từ chối toàn bộ hoặc một phần số lượng cổ phiếu ESOP được phân bổ.

Điều 7. XỬ LÝ CÁC TRƯỜNG HỢP PHÁT SINH

1. Trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, CBNV mua cổ phiếu theo Chương trình này mà chuyển nhượng trái phép cổ phiếu, nghỉ việc hoặc không còn làm việc tại Công ty và/hoặc tại Công ty con vì bất kỳ lý do gì, bị sa thải hoặc vi phạm pháp luật hoặc vi phạm nội quy Công ty đến mức mà HĐQT cho là nghiêm trọng thì bị thu hồi cổ phiếu theo phương thức xử lý nêu tại khoản 5 Điều này. Mức giá thu hồi cổ phiếu mua theo Chương trình được xác định bằng giá bán (không khấu trừ cổ tức bằng tiền đã nhận). Để tránh hiểu lầm, cổ phiếu được nhận từ các đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, cổ phiếu trả cổ tức phát sinh từ cổ phiếu mua theo Chương trình mà còn hạn chế chuyển nhượng Khoản 8 Điều 5 sẽ bị khấu trừ với giá 10.000 đồng/cổ phiếu khi CBNV bị thu hồi cổ phiếu mua theo Chương trình.
2. Việc thu hồi cổ phiếu không có nghĩa là phải thu hồi được Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần mà có thể thực hiện bằng một thông báo gửi bằng thư bảo đảm đến địa chỉ đăng ký, trao thư trực tiếp hoặc gửi qua email của CBNV trước *ít nhất 07 ngày trước ngày việc thu hồi có hiệu lực*.
3. Chấm dứt HĐLĐ trong thời gian hạn chế

CBNV chấm dứt HĐLĐ với Công ty trong thời gian hạn chế chuyển nhượng theo thỏa thuận giữa hai bên thì bị thu hồi cổ phiếu và được hoàn trả số tiền mua như nêu tại Khoản 1 Điều 7, ngoại trừ trường hợp HĐQT phê duyệt cách thức xử lý khác.

4. Nghỉ hưu, tai nạn, bệnh tật không thể tiếp tục làm việc

CBNV nghỉ hưu theo chế độ, hoặc bị tai nạn, bệnh tật đến mức không thể tiếp tục thực hiện HĐLĐ thì không bị thu hồi cổ phiếu, nhưng vẫn bị hạn chế chuyển nhượng, trừ trường hợp HĐQT có quyết định khác bằng văn bản.

5. Xử lý đối với cổ phiếu bị thu hồi: Công đoàn của Công ty sẽ tiến hành mua lại đối với số cổ phiếu bị thu hồi. Cổ phiếu do Công đoàn của Công ty mua lại được (i) phân phối lại cho các đối tượng khác thuộc Đối tượng bán theo quy định tại Điều 8 với điều kiện là tiếp tục duy trì các hạn chế đang áp dụng đối với cổ phiếu đó hoặc (ii) xử lý theo quy định của pháp luật tùy theo quyết định của HĐQT.

Không áp dụng các biện pháp xử lý quy định tại Điều này đối với cổ phiếu đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

6. Cổ phiếu đã có quyết định thu hồi và CBNV đã nhận đủ tiền thanh toán, nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu thì Công ty có quyền tự động thu hồi các quyền, lợi ích phát sinh sau ngày có quyết định thu hồi.

Chương III **ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP TÍNH** **SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU ĐƯỢC PHÂN BỔ**

Điều 8. ĐỐI TƯỢNG BÁN CỔ PHIẾU QUỸ

1. Thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, các Cán bộ Quản lý chủ chốt, các cán bộ nhân viên khác của Công ty và các Công ty con đáp ứng theo các tiêu chuẩn sau:
 - a. Đang làm việc tính đến ngày HĐQT có quyết định triển khai phương khai phương án bán cổ phiếu quỹ;
 - b. Đáp ứng các tiêu chí được xây dựng trên các cơ sở nêu tại Điều 9;
 - c. Chấp thuận các điều kiện kèm theo cổ phiếu được bán quy định tại Điều 6;
 - d. Không thuộc các đối tượng sau:
 - Có đơn xin thôi việc, đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động; bị xử lý kỷ luật lao động hoặc đang trong thời gian chờ xử lý kỷ luật/chờ xem xét xử lý kỷ luật trong thời gian thực hiện Chương trình ESOP;
 - Nghỉ không lương với thời hạn từ 06 tháng trở lên tính từ ngày ban hành Quy chế này;
 - Đang tạm hoãn Hợp đồng lao động, đang nghỉ việc không lý do.
2. HĐQT toàn quyền quyết định lựa chọn đối tượng bán cổ phiếu ESOP và Quy chế này.

Điều 9. CƠ SỞ XÂY DỰNG TIÊU CHÍ

Cơ sở để xây dựng tiêu chí đánh giá một CBNV thuộc đối tượng của Chương trình ESOP:

1. Cấp bậc chức vụ trong Công ty.
2. Có mong muốn làm việc gắn bó lâu dài với Công ty.
3. Khả năng phát triển và tiềm năng đóng góp vào sự phát triển của Công ty.
4. Có những đóng góp thiết thực vào kết quả làm việc, đem lại hiệu quả kinh doanh cho phòng ban và Công ty.

Điều 10. PHƯƠNG PHÁP TÍNH SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU ĐƯỢC PHÂN BỐ

Phương pháp tính số lượng cổ phiếu được phân bổ được dựa trên:

1. Theo chức vụ:
 - a. Hệ số chức vụ được tính theo chức vụ của đối tượng được tham gia Chương trình ESOP tính đến ngày HĐQT có quyết định triển khai phương án bán cổ phiếu quỹ. Trường hợp đối tượng tham gia chương trình giữ nhiều hơn một chức vụ (kiêm nhiệm) thì hệ số chức vụ sẽ được lấy theo hệ số chức vụ cao nhất;
 - b. Các nhóm chức vụ gồm có:
 - Thành viên Hội đồng quản trị điều hành ;
 - Ban Tổng Giám đốc;
 - Giám đốc điều hành;
 - Giám đốc Khối, Phó Giám đốc Khối;
 - Giám đốc Dự án;
 - Trưởng phòng, Phó phòng, Ban;
 - Chỉ huy trưởng;
 - Nhân sự tiềm năng và có đóng góp vượt bậc cho sự phát triển của Công ty
2. Theo Hệ số quan trọng của vị trí, bao gồm:
 - a. Có nhiều khả năng phát triển và tiềm năng đóng góp vào sự phát triển của Công ty;
 - b. Có những đóng góp thiết thực vào kết quả làm việc, đem lại hiệu quả kinh doanh cho phòng ban và Công ty.

Điều 11. THỦ TỤC THỰC HIỆN

1. Công ty thực hiện các thủ tục đăng ký bán cổ phiếu quỹ theo quy định của pháp luật.
2. CBNV đọc và hiểu rõ quy định của Quy chế này.
3. Đăng ký mua cổ phiếu, thực hiện đúng trình tự, quy định theo thông báo của Công ty.
4. Công ty báo cáo kết quả bán cổ phiếu quỹ theo quy định của pháp luật.
5. CBNV vi phạm trình tự, thủ tục mua cổ phiếu quỹ theo thông báo của Công ty thì được coi là tự nguyện từ bỏ quyền mua cổ phiếu được phân bổ.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

HĐQT giao Chủ tịch HĐQT giải quyết các khiếu nại phát sinh từ việc thực hiện Quy chế này. Quyết định của Chủ tịch HĐQT là quyết định cuối cùng.

Điều 13. SỬA ĐỔI NỘI DUNG QUY CHẾ VÀ HƯỚNG DẪN THI HÀNH

1. HĐQT có toàn quyền sửa đổi, bổ sung nội dung Quy chế này, bao gồm cả các điều kiện kèm theo cổ phiếu quỹ được bán trên nguyên tắc không sửa đổi theo hướng bất lợi hơn cho CBNV đã mua cổ phiếu.
2. Chủ tịch HĐQT ban hành văn bản hướng dẫn về quy trình thu hồi cổ phiếu và xử lý các trường hợp phát sinh (nếu có).

Điều 14. HIỆU LỰC THI HÀNH

1. Quy chế này gồm 4 Chương, 14 Điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
2. HĐQT chịu trách nhiệm lựa chọn, phê duyệt danh sách các cá nhân tham gia đợt bán cổ phiếu quỹ và số lượng cổ phiếu phân phối cho từng cá nhân căn cứ vào các điều kiện và tiêu chuẩn theo quy định của chương trình.
3. Công ty con và toàn thể CBNV tham gia chương trình bán cổ phiếu quỹ theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty chịu trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT



BOLAT DUSENOV

